TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trạch, ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2019/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa: anh Phạm Xuân S; địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và chị Lê Thị Thu M; địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Xuân S và chị Lê Thị Thu M**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Sau khi ly hôn, giao con chung Phạm Lê Gia B, sinh ngày 25/11/2010 cho anh Phạm Xuân S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Phạm Lê Gia N, sinh ngày 12/11/2012 cho chị Lê Thị Thu M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục được thực hiện cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, tự giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Xuân S chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để nộp sung công quỹ nhà nước. Số tiền án phí anh S phải chịu trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà Anh đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu số 0001488, ngày 10 tháng 12 năm 2019. Trả lại cho anh Phạm Xuân S 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực